

Số:1016 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Điều chỉnh, bổ sung, phân loại vị trí việc làm, ngạch công chức tối thiểu
và biên chế công chức tương ứng với vị trí việc làm
của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, cán bộ, công chức, viên chức và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 323/TTr-SNV ngày 06/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung, phân loại vị trí việc làm, ngạch công chức tối thiểu và biên chế công chức tương ứng với vị trí việc làm của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang (cụ thể tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao trách nhiệm

1. Sở Xây dựng căn cứ Quyết định này, có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh bản mô tả công việc và khung năng lực của các vị trí việc làm để thực hiện việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, người lao động theo quy định.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Sở Xây dựng thực hiện các nội dung tại Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Xây dựng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- TP Nội chính; QHĐTXD (Hiệp, Dũng);
- Lưu: VT, NC (Thg).

CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Sơn

PHỤ LỤC
Điều chỉnh, bổ sung, phân loại vị trí việc làm, ngạch công chức tối thiểu
và biên chế công chức tương ứng với vị trí việc làm của Sở Xây dựng tỉnh Tuyên Quang
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Được phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 31/12/2017				Điều chỉnh, bổ sung thành:			
Danh mục vị trí việc làm		Ngạch công chức tối thiểu	Dự kiến biên chế và số lao động cần có (đến 2021)	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tối thiểu/ngạch công chức tương ứng	Biên chế và số lao động từ năm 2023	Biên chế và số lao động đến năm 2026
I	Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành		19	I. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý		16	16
1	Giám đốc Sở	Chuyên viên chính	1	Giám đốc Sở	Chuyên viên chính	01	01
2	Phó Giám đốc Sở	Chuyên viên chính	3	Phó Giám đốc Sở	Chuyên viên chính	03	03
3	Trưởng phòng	Chuyên viên	5	Trưởng phòng	Chuyên viên	04	04
4	Chánh Thanh tra	Thanh tra viên	1	Chánh Thanh tra	Thanh tra viên	01	01
5	Chánh Văn phòng	Chuyên viên	1	Chánh Văn phòng	Chuyên viên	01	01
6	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên	5	Phó Trưởng phòng	Chuyên viên	04	04
7	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra viên	1	Phó Chánh Thanh tra	Thanh tra viên	01	01
8	Phó Chánh Văn phòng	Chuyên viên	2	Phó Chánh Văn phòng	Chuyên viên	01	01

Được phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 31/12/2017				Điều chỉnh, bổ sung thành:			
Danh mục vị trí việc làm		Ngạch công chức tối thiểu	Dự kiến biên chế và số lao động cần có (đến 2021)	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tối thiểu/ngạch công chức tương ứng	Biên chế và số lao động từ năm 2023	Biên chế và số lao động đến năm 2026
II	Vị trí việc làm thuộc nhóm công việc hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ		12	II. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành		12	12
1	Quản lý kiến trúc quy hoạch	Chuyên viên	01	Quản lý kiến trúc quy hoạch	Chuyên viên	03	03
2	Quản lý hoạt động xây dựng	Chuyên viên	02	Quản lý xây dựng	Chuyên viên	03	03
3	Quản lý chất lượng công trình	Chuyên viên	03	Quản lý chất lượng công trình	Chuyên viên	03	03
4	Quản lý hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị	Chuyên viên	01	Quản lý đô thị và nhà ở	Chuyên viên	03	03
5	Quản lý nhà và thị trường bất động sản	Chuyên viên	01	Bãi bỏ			
6	Quản lý kinh tế xây dựng	Chuyên viên	01	Bãi bỏ			
7	Quản lý vật liệu xây dựng	Chuyên viên	01	Bãi bỏ			
8	Thanh tra	Thanh tra viên hoặc tương đương	02	Chuyển nhóm vị trí việc làm chuyên môn dùng chung			
9	Pháp chế	Chuyên viên	0				

Được phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 31/12/2017				Điều chỉnh, bổ sung thành:			
Danh mục vị trí việc làm		Ngạch công chức tối thiểu	Dự kiến biên chế và số lao động cần có (đến 2021)	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tối thiểu/ngạch công chức tương ứng	Biên chế và số lao động từ năm 2023	Biên chế và số lao động đến năm 2026
III	Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ			III. Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung		03	02
1				Thanh tra	Thanh tra viên hoặc tương đương	03	02
2				Chuyên viên về pháp chế	Chuyên viên	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm
3	Tổ chức nhân sự	Chuyên viên	0	Chuyên viên về hành chính văn phòng	Chuyên viên	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm
4	Hành chính tổng hợp	Chuyên viên	0	Chuyên viên về tổng hợp	Chuyên viên	01	Kiểm nhiệm
5	Hành chính một cửa	Chuyên viên	01	Bãi bỏ			
6	Quản trị công sở	Cán sự	Kiểm nhiệm	Chuyên viên về quản trị công sở	Chuyên viên	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm
7	Công nghệ thông tin	Chuyên viên hoặc tương đương	Kiểm nhiệm	Bãi bỏ			
8				Chuyên viên về truyền thông	Chuyên viên	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm
9	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	1	Kế toán viên	Kế toán viên	01	01
10	Văn thư	Nhân viên	1	Văn thư viên trung cấp	Văn thư viên trung cấp	01	01
11	Lưu trữ	Nhân viên hoặc tương đương	Kiểm nhiệm	Cán sự về lưu trữ	Cán sự	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm
12	Thủ quỹ	Nhân viên	Kiểm nhiệm	Nhân viên thủ quỹ	Nhân viên	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm

Được phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-UBND ngày 31/12/2017				Điều chỉnh, bổ sung thành:			
Danh mục vị trí việc làm		Ngạch công chức tối thiểu	Dự kiến biên chế và số lao động cần có (đến 2021)	Tên vị trí việc làm	Ngạch công chức tối thiểu/ngạch công chức tương ứng	Biên chế và số lao động từ năm 2023	Biên chế và số lao động đến năm 2026
				IV. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ		02	02
13	Nhân viên kỹ thuật		Kiểm nhiệm	Nhân viên kỹ thuật		Thuê khoán	
14	Lái xe		02	Nhân viên lái xe		02 (01 biên chế, 01 HĐLĐ)	02 (01 biên chế, 01 HĐLĐ)
15	Phục vụ		Thuê khoán	Nhân viên phục vụ		Thuê khoán	
16	Bảo vệ		Thuê khoán	Nhân viên bảo vệ		Thuê khoán	
	Cộng tổng		36			36	34